

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số 133/2017/HSST  
Ngày 24-10-2017

**NHÂN DANH  
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG  
*Với thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***

*Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà:* Ông Cao Văn Tuấn

*Các Hội thẩm nhân dân:*

1. Bà Vũ Thị Minh Nguyệt
2. Ông Nguyễn Kim San.

*Thư ký Toà án ghi biên bản phiên toà:* Bà Phạm Ngọc Anh - Cán bộ Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng.

*Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng tham gia phiên toà:*  
Ông Nguyễn Văn Thuận - Kiểm sát viên.

Ngày 24 tháng 10 năm 2017, tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng mở phiên tòa công khai xét xử sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý 136/2017/HSST ngày 02 tháng 10 năm 2017 đối với bị cáo:

Vũ Văn H, sinh năm 1988 tại Hải Phòng; ĐKNKTT: Khu Hoàng Xá, thị trấn AL, huyện AL, thành phố Hải Phòng; chỗ ở: Số 64 đường PDL, phường TTN, quận KA, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Không; trình độ văn hóa: Lớp 12/12; con ông Vũ Đức N (đã chết) và bà Hoàng Thị V, sinh năm 1950; có vợ là Bùi Thị L1, sinh năm 1988 và 02 con, con lớn sinh năm 2010, con nhỏ sinh tháng 9/2017; tiền án: Bản án số 115/2014/HSST ngày 06/8/2014, Tòa án nhân dân thành phố Hải Phòng xử phạt 18 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" (chưa xóa án tích); tiền sự: Ngày 22/7/2016 bị Công an phường TTN, quận KA, thành phố Hải Phòng xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy; bị tạm giữ từ ngày 18/6/2017 đến ngày 27/6/2017 chuyển tạm giam; có mặt.

Người có quyền lợi liên quan: Anh Hoàng Văn L, sinh năm 1988; trú tại: Thôn PN, xã TS, huyện AL, thành phố Hải Phòng; vắng mặt.

**NHẬN THẤY**

Bị cáo Vũ Văn H bị Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng truy tố về hành vi phạm tội như sau:

Hồi 14h30' ngày 18/6/2017, tại khu vực tổ dân phố Tân Khê, phường Đồng Hòa, quận KA, thành phố Hải Phòng, tổ công tác thuộc Phòng PC45 Công an thành phố Hải Phòng kiểm tra, bắt quả tang Vũ Văn H có hành vi cất giữ trong hộp cacton đựng trong túi nilon màu đen treo tại võng xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS 16F6-5430 do H đang sử dụng 01 khẩu súng dài 34cm, thân súng bằng kim loại màu trắng, báng súng bằng gỗ màu đen, thân súng có số 117375 và chữ Slavia ZVP, bên trong không có đạn và thu giữ trong túi quần bên phải H đang mặc 01 viên đạn hình trụ màu vàng, đáy có số 72. Ngoài ra còn thu giữ của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung màu đen đã qua sử dụng và 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS 16F6-5430; thu giữ của Hoàng Văn L, sinh năm 1988, ĐHKHTT và chỗ ở tại thôn PN, xã TS, huyện AL, thành phố Hải Phòng là người ngồi sau xe mô tô của H 01 điện thoại di động nhãn hiệu Meizu màu trắng – đen đã qua sử dụng.

Tiến hành khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn H tại nhà số 64 đường PDL, phường TTN, quận KA, thành phố Hải Phòng, Cơ quan điều tra tiếp tục thu giữ 01 khẩu súng bằng kim loại, màu đen dạng súng bắn đạn bi, trên thân súng có ghi số 09Q02916.

Tại bản Kết luận giám định số 3102/C54(P3) ngày 21/6/2017 và số 4271/C54(P3) ngày 31/8/2017 của Viện Khoa học kỹ thuật hình sự Tổng cục cảnh sát kết luận khẩu súng thu giữ của Vũ Văn H khi bị bắt quả tang nguyên là súng hơi do nước Cộng hòa Séc sản xuất nhưng đã được sửa chữa để lắp, bắn được đạn cỡ 5,6mm có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng. Sử dụng súng bắn thực nghiệm, kết quả đạn nổ được; 01 viên đạn thu giữ của Vũ Văn H khi bắt quả tang là đạn quân dụng cỡ 7,62x54mm do Liên Xô (cũ) sản xuất, không có dấu vết kim hỏa của súng tác động; khẩu súng thu giữ khi khám xét khẩn cấp nơi ở của Vũ Văn H là súng bắn đạn bi, thuộc đồ chơi nguy hiểm, không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải vũ khí quân dụng.

Tại Cơ quan điều tra, Vũ Văn H khai nhận: Khoảng tháng 9/2016, trong khi sửa đường ống nước tại nhà mẹ đẻ của H tại khu HX, thị trấn AL, huyện AL, thành phố Hải Phòng, H đào được trong vườn khẩu súng mà sau này Cơ quan điều tra đã thu giữ khi H bắt quả tang. H cất giữ khẩu súng trên vào hộp cacton, đặt trên tủ quần áo nhà mẹ H. Trưa ngày 18/6/2017, H mượn xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS 16F6-5430 của bạn là Hoàng Văn S, sinh năm 1984, ĐHKHTT và chỗ ở tại khu AT, thị trấn TS, huyện AL, thành phố Hải Phòng, rủ L đi mua đạn súng hơi. Trước khi đi, H mang theo khẩu súng trên (để trong hộp cacton và treo ở võng xe) mục đích sẽ kiểm tra khi mua được đạn. Khi gặp H, L đã đưa cho H giữ hộ 01 viên đạn hình trụ màu vàng, H cầm và đút vào túi quần. Sau khi chở L đến khu vực chợ Sắt tìm mua đạn không được, H và L quay về đến khu vực tổ dân phố TK,

phường DH, quận KA, thành phố Hải Phòng thì bị Cơ quan Công an kiểm tra, bắt quả tang như trên. Về nguồn gốc khẩu súng bắn đạn bi, Vũ Văn H khai đã mua tại thành phố MC, tỉnh Quảng Ninh của một người không quen biết vào khoảng đầu năm 2016 với giá 800.000 đồng.

Đối với 01 viên đạn Cơ quan Công an thu giữ của Vũ Văn H khi H bị bắt quả tang, Hoàng Văn L khai: Trước đó khoảng 03 ngày, L nhặt được tại khu vực phường PL, quận KA, thành phố Hải Phòng, sau đó đưa cho H cầm hộ thì bị thu giữ như trên.

Vật chứng của vụ án:

- 01 xe mô tô nhãn hiệu Suzuki Viva, BKS 16F6-5430, qua xác minh là của anh Hoàng Văn S cho H mượn để đi. Anh Sơn không biết mục đích H sử dụng chiếc xe trên để đi mua đạn và chở vũ khí quân dụng, Cơ quan điều tra đã trả lại cho anh Sơn.

- Chuyển 01 khẩu súng dạng súng hơi đã được sửa chữa; 01 viên đạn; 01 khẩu súng bắn đạn bi còn lại sau giám định và 02 điện thoại di động đến Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng lưu giữ, chờ xử lý.

Tại bản Cáo trạng số 136CT-VKS-P1 ngày 29/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố Hải Phòng đã truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Vũ Văn H khai nhận hành vi phạm tội như nội dung bản Cáo trạng đã nêu.

Tại phiên tòa, Kiểm sát viên vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo Vũ Văn H về tội danh, điều luật áp dụng như nội dung bản Cáo trạng. Qua phân tích tính chất vụ án, hành vi phạm tội, nhân thân và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo H, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1, khoản 5 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt: Vũ Văn H với mức án từ 30 tháng đến 36 tháng tù. Phạt tiền bị cáo H 5.000.000 đồng để sung quỹ Nhà nước.

Về vật chứng: Đề nghị Hội đồng xét xử xử lý theo quy định của pháp luật.

Căn cứ vào các chứng cứ và tài liệu đã được thẩm tra tại phiên tòa; căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa trên cơ sở xem xét đầy đủ, toàn diện chứng cứ, ý kiến của Kiểm sát viên, lời khai của bị cáo và các tài liệu tố tụng khác.

### **XÉT THẤY:**

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người làm chứng, phù hợp với nội dung Kết luận

giám định, Biên bản bắt giữ người phạm tội quả tang, vật chứng thu được và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án, nên đủ cơ sở kết luận:

Trong khoảng thời gian từ tháng 9/2016 đến ngày 18/6/2017, Vũ Văn H có hành vi cất giữ trái phép 01 khẩu súng hơi do Cộng hòa Séc sản xuất nhưng đã được sửa chữa để lắp, bắn được đạn cỡ 5,6mm có tính năng, tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, thuộc vũ khí quân dụng; đồng thời ngày 18/6/2017, H có hành vi cất giữ trái phép 01 viên đạn quân dụng cỡ 7,62x54mm do Liên Xô (cũ) sản xuất thì bị bắt quả tang. Do đó, hành vi của bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng” theo Điều 230 Bộ luật Hình sự như kết luận của Kiểm sát viên là có căn cứ, đúng pháp luật.

Tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo đã xâm phạm đến chính sách độc quyền quản lý vũ khí của Nhà nước ta, xâm hại đến an toàn, trật tự công cộng, vì vậy cần phải xét xử nghiêm.

*Về tình tiết định khung hình phạt:* Hành vi phạm tội của bị cáo không vi phạm các tình tiết định khung tăng nặng khác nên bị xét xử ở khoản 1 Điều 230 Bộ luật Hình sự.

*Về hình phạt:*

Bị cáo H có 01 tiền án về tội "Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng" được xóa án tích, lần phạm tội này thuộc trường hợp "Tái phạm" nên phải chịu thêm tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự theo điểm g khoản 1 Điều 48 Bộ luật Hình sự. Tại Cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo đều thành khẩn khai báo nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật Hình sự.

Căn cứ nhân thân, tính chất hành vi phạm tội của bị cáo, Hội đồng xét xử thấy cần cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục, răn đe và phòng ngừa tội phạm.

Ngoài ra cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt bị cáo H một khoản tiền để sung quỹ Nhà nước.

Đối với hành vi tàng trữ 01 khẩu súng bắn đạn bi không có tính năng tác dụng tương tự vũ khí quân dụng, không phải vũ khí quân dụng, Cơ quan Công an đã xử phạt hành chính đối với H.

Đối với Hoàng Văn L, không biết H cất giữ súng trái phép nên Cơ quan điều tra không xử lý là có căn cứ. Về hành vi tàng trữ 01 viên đạn quân dụng chưa tới mức xử lý hình sự nên Cơ quan Công an xử lý hành chính là có căn cứ.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Đối với 01 khẩu súng 01 khẩu súng dài 34cm, thân súng bằng kim loại màu trắng, báng súng bằng gỗ màu đen, thân súng có số 117375 và chữ Slavia ZVP được xác định là vũ khí quân dụng; 01 viên đạn hình trụ màu vàng, đáy có số 72 được xác định là đạn quân dụng nên Hội đồng xét xử xét thấy cần giao cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng để xử lý theo thẩm quyền;

- Đối với 01 khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen dạng súng bắn đạn bi, trên thân súng có ghi dòng chữ M84177 Cal 4.5mm 09Q02916, súng không có đạn là vũ khí nguy hiểm, không phải vũ khí quân dụng nên giao Phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hải Phòng quản lý theo thẩm quyền;

- Đối với 01 túi nilon màu đen; 01 hộp bằng giấy, nắp màu hồng, có chữ Bambi, kích thước 27x19x04cm không còn giá trị sử dụng nên tịch thu, tiêu hủy;

- Đối với 01 điện thoại di động Samsung bị cáo sử dụng vào việc phạm tội nên cần tịch thu sung quỹ Nhà nước;

- Đối với 01 điện thoại Meizu của anh Hoàng Văn L là tài sản riêng của anh L, không liên quan đến việc phạm tội nên cần trả lại.

(Đặc điểm thể hiện theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

Bị cáo phải nộp tiền án phí hình sự sơ thẩm và có quyền kháng cáo đối với bản án theo quy định pháp luật.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Tuyên bố bị cáo Vũ Văn H phạm tội “Tàng trữ trái phép vũ khí quân dụng”.

Áp dụng khoản 1 Điều 230; điểm p khoản 1 Điều 46; điểm g khoản 1 Điều 48; Điều 33 Bộ luật Hình sự, xử phạt:

Vũ Văn H 30 (Ba mươi) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày tạm giữ 18/6/2017.

Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 5 Điều 230 Bộ luật Hình sự, phạt tiền bị cáo Vũ Văn H 5.000.000 (Năm triệu) đồng sung quỹ Nhà nước.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật cho đến khi thi hành xong khoản tiền phạt thì hàng tháng bị cáo H còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất bằng 50% mức lãi suất giới hạn quy định tại khoản 1 Điều 468 Bộ luật Dân sự tương ứng với thời gian chậm thi hành án.

*Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 41 Bộ luật Hình sự; căn cứ Điều 76 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Giao cho Bộ Chỉ huy quân sự thành phố Hải Phòng xử lý theo thẩm quyền 01 (Một) khẩu súng dài 34cm, thân súng bằng kim loại màu trắng, báng súng bằng

gỗ màu đen, thân súng có số 117375 và chữ Slavia ZVP; 01 (Một) viên đạn hình trụ màu vàng, đáy có số 72;

- Giao Phòng Quản lý hành chính về trật tự xã hội - Công an thành phố Hải Phòng quản lý theo thẩm quyền 01 (Một) khẩu súng ngắn bằng kim loại, màu đen dạng súng bắn đạn bi, trên thân súng có ghi dòng chữ M84177 Cal 4.5mm 09Q02916, súng không có đạn;

- Tịch thu, tiêu hủy 01 (Một) túi nilon màu đen; 01 (Một) hộp bằng giấy, nắp màu hồng, có chữ Bambi, kích thước 27x19x04cm;

- Tịch thu sung quỹ Nhà nước 01 (Một) điện thoại di động nhãn hiệu Samsung đã qua sử dụng của bị cáo;

- Trả lại anh Hoàng Văn L 01 (Một) điện thoại Meizu đã qua sử dụng..

(Đặc điểm thể hiện theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 15/9/2017 tại Cục Thi hành án dân sự thành phố Hải Phòng).

*Về án phí:* Bị cáo H phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

*Về quyền kháng cáo đối với bản án:* Bị cáo (có mặt) được quyền kháng cáo trong hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

Người có quyền lợi liên quan (vắng mặt) được quyền kháng cáo về phần bản án có liên quan đến quyền lợi của mình trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ nhận được bản án./.

***Nơi nhận:***

- TAND cấp cao;
- VKSND TPHP;
- PV 27 Công an thành phố;
- Thi hành án TPHP;
- Sở Tư pháp thành phố Hải Phòng;
- Trại tạm giam;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng khác;
- Lưu: HS, HCTP.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Cao Văn Tuấn**